**Ngày soạn 7/10/2024**

 **BÀI 2: TIẾT 22**

 **THỰC HÀNH ĐỌC HIỂU:** **ĐƯỜNG VỀ QUÊ MẸ**

 (Đoàn Văn Cừ)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS hiểu được những nét đặc sắc trong nghệ thuật miêu tả và các biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong bài thơ *Đường về quê mẹ*.

- Nắm được ý nghĩa bài thơ thông qua bức tranh thiên nhiên và vẻ đẹp tâm hồn của con người.

**2. Năng lực**

*a. Năng lực chung*

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm.

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc và hoàn thiện phiếu học tập ở nhà.

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong việc chủ động tạo lập văn bản.

*b. Năng lực đặc thù*

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Đường về quê mẹ.*

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản *Đường về quê mẹ.*

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa của văn bản.

**3. Phẩm chất**

- Giúp HS rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: tình yêu quê hương đất nước, tình cảm gia đình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án, tài liệu tham khảo, kế hoạch bài dạy

- Phiếu trả lời câu hỏi

- Các phương tiện kỹ thuật, những hình ảnh liên quan đến chủ đề bài học *Đường về quê mẹ.*

- Phiếu học tập

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- SGK, SBT Ngữ văn 8, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế, tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**2. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.**

- GV đặt câu hỏi gợi dẫn, yêu cầu HS: *Chia sẻ những cảm xúc, suy nghĩ của em khi mỗi lần được về quê.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS giơ tay nhanh, phát biểu

**GV** ghi điểm cho các nhóm HS

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV dẫn dắt vào bài học mới: *Quê hương luôn là điểm tựa,là hành trang, là động lực của mỗi người con người. Quê hương chứa đựng cả một vùng kí ức đẹp đẽ, đầy êm đềm và thơ mộng. Đây cũng là chủ đề sáng tác phổ biến đối với rất nhiều nhà thơ, nhà văn. Một trong những tác giả tiêu biểu là nhà thơ Đoàn Văn Cừ với vô vàn các tác phẩm thành công để đời. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về một bài thơ của ông trong chủ đề này nhé!*

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**1. Mục tiêu**: Nắm được những thông tin về tác giả, tác phẩm *Đường về quê mẹ*.

**2. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV & HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS: *Từ phần chuẩn bị ở nhà, hãy trình bày những hiểu biết về tác giả Đoàn Văn Cừ và bài thơ Đường về quê mẹ.***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: Thảo luận, báo cáo** - HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả** - GV nhận xét, chốt kiến thức.- GV bổ sung KT về tác giả NV 2:**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV hướng dẫn HS đọc bài thơ: đọc đúng một số tên riêng; giọng điệu nhẹ nhàng, chậm rãi GV đọc mẫu, HS đọc, nhận xét? Xuất xứ văn bản?*? Bài thơ được viết theo thể thơ nào?**? Phương thức biểu đạt của bài thơ?**? Bố cục của văn bản?**? Ý nghĩa nhan đề của bài thơ.**? Nêu hoàn cảnh sáng tác và xuất xứ của bài thơ?***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- -HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi.**Bước 3: báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức.  | **I. Tìm hiểu chung****1. Tác giả**-Đoàn Văn Cừ (1913 – 2004)- Quê: thôn Đô Đò, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định- Gia đình: sinh ra trong một gia đình nông dân.- Ông còn có các bút danh khác là Kẻ Sĩ, Cư sĩ Nam Hà, Cư sĩ Sông Ngọc và ngoài thơ ông cũng sáng tác văn xuôi.2. Tác phẩma) Đọc và giải nghĩa từ- Đọc - Giải nghĩa từ:+ *U:* mẹ.*+ Dặm liễu : chỉ đường xa*+ Hai thân : cha mẹ*+ Đề:* thuộc loại đa, lá có mũi nhọn dài.+The: hàng dệt bằng tơ nhỏ sợi, mặt thưa, mỏng, không bóng, thời trước dùng để may áo dài .b) Tìm hiểu chung- Xuất xứ: Thơ Mới 1932 – 1945: Tác giả và tác phẩm, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2001.- Thể thơ: thơ bảy chữ - PTBĐ: Biểu cảm ( Tự sự, miêu tả)- Bố cục: 4 phần+ Phần 1 : Không gian và thời gian khi “tôi” về quê.(Khổ 1)+ Phần 2: Bức tranh thiên nhiên và con người nơi làng quê (khổ 2, 4).+ Phần 3: Hình ảnh người mẹ trên con đường về quê (khổ 3, 5).+ Phần 4: Những tâm tư, tình cảm của tác giả về nơi cội nguồn (khổ 6).- Bài thơ là lời của người con – nhân vật “tôi”.- Nhan đề bài thơ được đặt theo một hình ảnh khơi nguồn cảm xúc trong tác giả, miêu tả khung cảnh đồng quê trên đường đi của mấy mẹ con đã hiện lên những kí ức đẹp về thiên nhiên và con người quê ngoại. |

**II. ĐỌC & TÌM HIỂU VĂN BẢN**

**1. Mục tiêu**: Giúp HS phân tích và nắm được nội dung, nghệ thuật đặc sắc, ý nghĩa của bài thơ, từ đó thấy được vẻ đẹp đặc sắc của thiên nhiên và vẻ đẹp của con người

- Hình dung rõ hình ảnh thiên nhiên và vẻ đẹp của con người nơi làng quê.

- HS cảm nhận được vẻ đẹp của người mẹ.

**2. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV & HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước** 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)1. Không gian và thời gian khi “tôi” về quê (khổ 1).*? Nhân vật “tôi” về quê mẹ vào thời điểm nào? Không gian khi mẹ đưa nhân vật “tôi” về quê có gì đặc biệt?**? Nhận xét về cách xưng hô “u”, cách gọi “hai thân” của tác giả.* **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**HS: Đọc hai khổ thơ và suy nghĩ thảo luận theo nhóm bàn để trả lời câu hỏi.**Bước 3: Báo cáo thảo luận**GV: Yêu cầu nhóm trưởng trình bày kết quả thảo luậnHS: Trả lời , những HS còn lại theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần) **Bước 4: Kết luận, nhận định** - Nhận xét - Chốt nội dung (sản phẩm).- Chuyển dẫn sang nội dung sau. | **1. Không gian và thời gian khi “tôi” về quê ( khổ 1).***a. Thời gian*- “Tôi” về quê mẹ khi đã lớn.- Thường về vào “mỗi mùa xuân” gặp mặt, thăm hỏi họ hàng bên quê ngoại.→ Tác giả mở đầu bằng hồi ức của đứa con vẫn giữ lại trong trí tưởng hình ảnh lúc bé theo mẹ về thăm quê ngoại.*b. Không gian*- “Dặm liễu mây bay sắc trắng ngần”: vừa miêu tả khung cảnh thiên nhiên, vừa thể hiện cách điệu sắc đẹp ngoại hình của mẹ: nhẹ nhàng, tinh tế, thướt tha, đầy uyển chuyển... - “U” - là cách gọi mẹ của dân mấy huyện xung quanh thành Nam.- “Hai thân” - là cách gọi bố mẹ thể hiện sự kính trọng.→ Gần gũi, đầy văn hóa. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, quan sát khổ 2, 4 và hoàn thành phiếu học tập*? Liệt kê các hình ảnh, chi tiết về thiên nhiên và con người?**? Nhận xét về nghệ thuật: về màu sắc, đường nét của bức tranh thiên và vẻ đẹp tâm hồn con người được thể hiện trong tác phẩm ?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận nhóm 4 em và trả lời câu hỏi**Bước 3: báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Kết luận, nhận định** - Nhận xét câu trả lời của HS.- Chốt kiến thức, bình giảng và chuyển dẫn sang mục sau. | **2. Bức tranh thiên nhiên và con người nơi làng quê ( khổ 2,4)**- Hình ảnh quen thuộc trên con đường mẹ dẫn “tôi” về quê:+ *Những rặng đề, những dòng sông trắng lượn ven đê, cồn xanh*, *bãi tía*.+ Khung cảnh chiều quê: *đường xa nắng nhạt vàng, trời xanh, cò trắng bay từng lớp, xóm chợ lều phơi xác lá bàng.* - Cuộc sống nơi thôn quê:+ Người làm đất trồng cây: *người xới cà, ngô rộn bốn bề.**+* Cảnh những người nông dân bới khoai gánh về thôn ấp *“đoàn người về ấp gánh khoai lang”*.→ Hình ảnh quen thuộc của làng quê Việt Nam. Cảnh vật vừa sinh động, tràn đầy sức sống, hiện lên như một bức tranh thôn quê với những màu sắc và đường nét được phối hài hòa. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** *? Tác giả đã khắc họa hình ảnh* ***v****ề người mẹ trên con đường về quê qua những chi tiết nào?**? Em hiểu nghĩa của từ ngữ “mang đi” trong dòng 20 là gì?**? Hình ảnh người mẹ hiện lên như thế nào?**? Em có nhận xét gì về tình cảm của tác giả dành cho mẹ?*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ- HS thảo luận và trả lời câu hỏi**Bước 3 báo cáo sản phẩm**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết luận**- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức: Qua những chi tiết đó, bài thơ đã thể hiện được tình cảm yêu mến, niềm tự hào của con về vẻ xinh đẹp, nết na của mẹ. | **3. Hình ảnh người mẹ trên con đường về thăm quê (Khổ 3,5)**- *Thúng cắp bên hông, nón đội đầu:* + Thúng: vật dụng đựng đồ vật để buôn bán hay di chuyển, mang đi.+ Nón: dùng để che nắng, mưa.- Khuyên vàng, yếm thắm, áo the nâu (trang phục của người con gái thời xưa).- Ngoại hình: mắt sáng, môi hồng, má đỏ au.→ Dưới cái nhìn của “tôi”, hình ảnh người mẹ hiện lên là một người phụ nữ đẹp người, đẹp nết, vẫn trẻ trung như thời con gái.- Khi về làng:+ “Tà áo nâu in giữa cánh đồng, gió chiều cuốn bốc bụi sau lưng”: mẹ khép mình, như tránh những làn bụi hắt.+ “bóng người thôn nữ”: người con gái làng quê.+ “cúi nón” che đi cặp má hồng.→ Hình ảnh người mẹ như e ấp, “tôi” cảm thấy mẹ mình như bao cô gái quê ở tuổi cập kê, khép nép, đầy dịu dàng, đáng yêu |
|  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS trả lời: *? Ở khổ thơ cuối, lời khen của những người cùng quê dành cho mẹ như thế nào?**? Bài thơ đã diễn tả được tâm trạng và tình cảm gì của nhà thơ?***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời câu hỏi.**Bước 3: Thảo luận, báo cáo** - HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết luận**- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức. | **4. Những tâm tư, tình cảm của tác giả về nơi cội nguồn.**- Khen “u nết thảo hiền”, dẫu đã lấy chồng nhưng vẫn không quên đường về quê.→ Người mẹ hiện lên với nết “thảo hiền” dễ mến. Dù lấy chồng xa xứ nhưng mẹ vẫn không quên đường về quê mẹ, vẫn về thăm quê hương, tổ tiên, ông bà, cha mẹ, họ hàng.- Bài thơ đã thể hiện tình cảm gắn bó của tác giả đối với quê hương. Đồng thời còn thể hiện tình cảm yêu mến, niềm tự hào của con về vẻ xinh đẹp, nết na của mẹ. |
|  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**? Nêu những biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong văn bản?? Nội dung chính của văn bản?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời câu hỏi.**Bước 3: Thảo luận, báo cáo** - HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết luận**- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến  |  **III. TỔNG KẾT** **1. Nghệ thuật:**- Thể thơ bảy chữ cùng lời thơ giản dị, mộc mạc.- Nhịp thơ linh hoạt.- Lối miêu tả chân thực, gần gũi, đầy sinh động.**2. Nội dung:**- Văn bản nói về những dòng hoài niệm và tâm trạng vui mừng, háo hức của người con mỗi lần cùng mẹ về quê ngoại. - Thể hiện tình cảm yêu mến, niềm tự hào của con về người mẹ.**3. Ý nghĩa :** - Tình yêu, sự gắn bó với quê hương của tác giả. Và sự yêu mến, niềm tự hào của người con về vẻ xinh đẹp, đằm thắm của người mẹ. - Nhắc nhở chúng ta hãy luôn nhớ về cội nguồn với lòng biết ơn và kính trọng. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP.**

**1. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức của bài học để làm một số dạng bài tập.

**2. Tổ chức thực hiện**

 **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

-Viết một đoạn văn ngắn diễn tả tâm trạng của em khi được về quê?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Thảo luận, báo cáo**

- HS trình bày sản phẩm thảo luận.

- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

**Bước 4: Đánh giá kết luận**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG.**

**1. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức bài học vào giải quyết tình huống trong thực tiễn.

**2. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

 Em hãy viết đoạn văn 200 từ cảm nhận về vẻ đẹp của người mẹ trong bài thơ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  GV gợi ý cho HS bằng việc bám sát văn bản và qua quan sát, tìm hiểu của cá nhân.

 HS: suy nghĩ cá nhân và viết đoạn văn ở nhà **Bước 3: Báo cáo**, GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm trên zalo nhóm hoặc trên Padlet HS nộp sản phẩm cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

 **Bước 4: Kết luận, nhận định**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS (HS nộp bài không đúng quy định (nếu có) trên zalo nhóm lớp/môn…

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

Chuẩn bị trước bài: Viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ

.

**BÀI 2: TIẾT 23, 24**

**VIẾT ĐOẠN VĂN GHI LẠI CẢM NGHĨ SAU KHI ĐỌC MỘT BÀI THƠ SÁU CHỮ, BẢY CHỮ**

**I. MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức:***

- Đặc điểm về hình thức (thể loại, vần nhịp, các hình ảnh, chi tiết nghệ thuật, các biện pháp tu từ, …) và nội dung (đề tài, chủ đề, tư tưởng, tình cảm,…) của bài thơ sáu chữ,bảy chữ.

- Suy nghĩ, cảm xúc, ấn tượng về một bài thơ sáu chữ, bảy chữ em đã được học, được đọc, được nghe hoặc sưu tầm, …

***2. Năng lực:***

- Biết viết một đoạn văn đảm bảo yêu cầu về hình thức, nội dung.

- Sử dụng năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học để trình bày những suy nghĩ, tình cảm, cảm xúc, ấn tượng của bản thân về một bài thơ sáu chữ, bảy chữ.

- Rèn luyện kỹ năng tư duy, hình thành ý tưởng và trình bày ý tưởng một cách mạch lạc, sáng tạo, giàu sức thuyết phục.

***3. Phẩm chất:***

- Biết cảm nhận, rung động trước vẻ đẹp của cuộc sống và con người.

- Yêu quý, trân trọng những nhân vật, sự vật, sự việc cao đẹp, ý nghĩa trong cuộc sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV, máy chiếu, máy tính.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu:** Tạo tâm thế, tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học

**2**. **Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.**

*Ở chương trình học lớp 7, các em đã làm quen với cách viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ bốn chữ, năm chữ. Hãy nhắc lại kiến thức về những điểm cần lưu ý về hình thức và nội dung khi viết.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS giơ tay nhanh, phát biểu

**GV** ghi điểm cho các nhóm HS

**Bước 4: Kết luận, nhận định:***Trong chương trình Ngữ văn lớp 7, em đã được tìm hiểu và thực hành cách viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ 4 chữ, 5 chữ. Trong phần Viết của bài học này, em sẽ tiếp tục được rèn luyện kĩ năng này để ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ mà em yêu thích.*

**HOẠT ĐỘNG 2 : HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**I. ĐỊNH HƯỚNG.**

**1. Mục tiêu:** Nhận biết được yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ.

**2. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV & HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS đọc đoạn văn (trang 50/SGK) và thực hiện trả lời các yêu cầu trong bài*1. Nhà văn Nguyên Hồng ấn tượng với những hình ảnh, chi tiết nào trong bài thơ Qua Đèo Ngang của Bà Huyện Thanh Quan?**2. Hãy chỉ ra các từ ngữ, câu văn thể hiện cảm xúc, sự liên tưởng và tưởng tượng mà bài thơ gợi ra cho người viết.*3. *Một đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ cần có những yêu cầu gì?*- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS nghe câu hỏi và trả lời.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**- GV mời đại diện HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe và nhận xét, góp ý, bổ sung.**Bước 4: Kết luận, nhận định:**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức. | **1. Định hướng*****a. Phân tích ví dụ*****- Nhà văn Nguyên Hồng ấn tượng với những hình ảnh, chi tiết:**+ Thuộc lòng, xúc động và nhớ mãi những câu thơ trong bài Qua Đèo Ngang.+ Đèo Ngang vào buổi chiều tà.+ Với cảnh cây cỏ và núi non thấy được sự heo hút của những câu thơ trên kia.+ Cứ nghe thấy những tiếng đanh đanh khắc khoải “cuốc cuốc” vang lên, …**- Các từ ngữ, câu văn thể hiện cảm xúc, sự liên tưởng và tưởng tượng mà bài thơ gợi ra cho người viết:**+ …tôi thuộc lòng, xúc động và nhớ mãi những câu thơ….+ Trong trí tưởng tượng, Bà Huyện Thanh Quan đã đưa tôi đến Đèo Ngang đúng vào buổi chiều tà.+ Tuổi lên bảy, lên tám của tôi khi ấy lại còn được những rung động này nữa:…+ Không ai bày cách cho tôi cảm xúc, nhưng tôi cứ nghe thấy những tiếng đanh đanh khắc khoải “cuốc cuốc” vang lên,…***b. Yêu cầu đối với đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ***- Xác định được các yếu tố nội dung, nghệ thuật đặc sắc trong bài thơ gây ấn tượng và gợi cảm xúc, suy nghĩ cho em.- Nêu rõ các ý: Em có cảm xúc, suy nghĩ về điều gì trong bài thơ? Đó là cảm xúc, suy gì? Vì sao em lại có cảm xúc, suy nghĩ đó?- Lựa chọn đưa vào đoạn văn một số dòng thơ mà em ấn tượng để làm rõ cảm nghĩ của bản thân. |

**2. THỰC HÀNH**

**1. Mục tiêu:** Nắm được cách viết một đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ.

**2. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV & HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS đọc lại bài thơ “Nắng mới” của tác giả Lưu Trọng Lư.- GV yêu cầu HS đọc kĩ 4 bước trong SGK đã hướng dẫn.- GV hướng dẫn HS thực hiện theo yêu cầu từng bước:**Chuẩn bị** 1. Xem lại nội dung đọc hiểu bài thơ Nắng mới của Lưu Trọng Lư.2. Xác định những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ.**\* Tìm ý và lập dàn ý:** GV hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi theo SGK.1.Em thích nhất dòng, khổ, đoạn thơ nào hay cả bài thơ? 2.Dòng, khổ, đoạn thơ hay bài thơ đó có gì đặc sắc về nội dung hoặc nghệ thuật? 3.Yếu tố nội dung hoặc nghệ thuật ấy gợi cho em những cảm xúc, suy nghĩ, liên tưởng, suy nghĩ gì? - HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời câu hỏi.**Bước 3:**  **Báo cáo kết quả**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Kết luận, nhận định:**- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS đọc phần cách thức viết đoạn văn biểu cảm.- GV hướng dẫn HS thực hiện theo yêu cầu từng bước: HS đọc hai đoạn văn SGK trang 52 Đoạn thơ nào bộc lộ trực tiếp, đoạn thơ nào bộc lộ gián tiếp cảm nghĩ về bài thơ “Nắng mới” của Lưu Trọng Lư?- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận và trả lời câu hỏi.**Bước 3:**  **Báo cáo kết quả**- HS trình bày sản phẩm thảo luận.- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Kết luận, nhận định:**- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức. | **2. Thực hành*****Bài tập:*** **Hãy viết đoạn văn bộc lộ cảm nghĩ của em sau khi đọc bài thơ “Nắng mới” của Lưu Trọng Lư.**- Cần đảm bảo 4 bước: + Chuẩn bị + Tìm ý và lập dàn ý + Viết bài văn hoàn chỉnh + Kiểm tra lại và sửa chữa**Bước 1. Chuẩn bị**- Chuẩn bị:**Bước 2. Tìm ý và lập dàn ý****a) Tìm ý**Tìm ý cho bài viết bằng cách trả lời các câu hỏi:**b) Lập dàn ý*****\* Mở đoạn:*** Giới thiệu tác giả, tác phẩm và ấn tượng chung về đoạn thơ hoặc bài thơ.***\* Thân đoạn:*** Nêu cụ thể cảm nhận, suy nghĩ của em về yếu tố nội dung hay nghệ thuật đặc sắc đã xác định ở mở đoạn. Ví dụ:- Nêu ấn tượng về yếu tố nghệ thuật.(Ví dụ: ngôn từ giản dị, mộc mạc, giàu sức gợi hình, gợi cảm cùng giọng điệu nhẹ nhàng, tha thiết, tâm tình*.*) - Nêu ấn tượng về yếu tố nội dung.( Ví dụ: thể hiện thành công nỗi nhớ và tình yêu tha thiết dành cho người mẹ, vẻ đẹp của mẹ, một người phụ nữ Việt Nam truyền thống dịu dàng, chu đáo và luôn yêu thương, chăm sóc gia đình.- Nêu cảm nghĩ của em qua bài thơ trên.***\* Kết đoạn:*** Khái quát lại cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về yếu tố nội dung hoặc nghệ thuật đặc sắc đã trình bày.**Bước 3. Viết bài**- Viết đoạn văn theo dàn ý đã lập. Khi viết, cần sử dụng các từ ngữ, câu văn biểu cảm thể hiện được chính xác, sinh động cảm xúc, suy nghĩ của em.- Đảm bảo yếu tố về hình thức của một đoạn văn.**Bước 4. Kiểm tra và chỉnh sửa bài viết**- Đọc lại bài viết, kiểm tra các ý đã đầy đủ, đúng trình tự ở dàn ý hay chưa.- Đọc và phát hiện các lỗi và sửa lại bài viết. Như: + Lỗi về ý: thiếu ý *(sơ sài, chưa nêu được hết những điều cần viết)*; ý lộn xộn *(các ý không được sắp xếp theo một trình tự hợp lí)*; lạc ý (*nêu các ý không liên quan đến nội dung bài yêu cầu)*; ý tản mạn *(nêu các ý không tập trung vào nội dung chính của bài viết)*;… +Lỗi về diễn đạt *(dùng từ, đặt câu)*, chính tả… **2.2. Rèn luyện kĩ năng viết đoạn văn biểu cảm.****a. Cách thức**-Bộc lộ trực tiếp cảm nghĩ về bài thơ qua việc lựa chọn sử dụng các từ ngữ biểu cảm, câu văn cảm thán, câu hỏi tu từ, …- Bộc lộ gián tiếp cảm nghĩ về bài thơ bằng cách tưởng tượng, hình dung ra bức tranh thiên nhiên, con người trong tác phẩm; liên tưởng các chi tiết, hình ảnh, trong bài thơ với những tác phẩm văn học khác hoặc với cuộc sống, kỉ niệm của bản thân.**b. Bài tập**- Đoạn văn “Năm nào, cuối xuân, đầu hạ, nắng mới cũng trở về,….” bộc lộ trực tiếp cảm nghĩ về bài thơ.- Đoạn văn “Trong cuốn phim quay chậm của ký ức tác giả, hình ảnh người mẹ hiện lên…” bộc lộ gián tiếp cảm nghĩ về bài thơ. |

**HOẠT ĐỘNG 3: TRẢ BÀI**

***1. Mục tiêu****:* Giúp HS

- Thấy được ưu điểm và tồn tại của bài viết.

- Chỉnh sửa bài viết cho mình và cho bạn.

 ***2. Tổ chức thực hiện****:* - GV trả bài, yêu cầu HS thảo luận nhóm nhận xét bài của mình và bài của bạn.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV & HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.** Trả bài cho HS & yêu cầu HS đọc, nhận xét.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**- GV giao nhiệm vụ- HS làm việc theo nhóm **Bước 3: Báo cáo thảo luận**- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.- HS nhận xét bài viết.**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**- GV chốt lại những ưu điểm và tồn tại của bài viết.- Chiếu bài tham khảo lên màn chiếu và cho một HS đọc to bài tham khảo trước lớp. |  ***HS có thể tham khảo bài viết sau:*** Trong vô số những tác phẩm viết về mẹ, về tình mẫu tử, không thể không nhắc đến bài thơ Nắng mới của nhà thơ Lưu Trọng Lư, trích từ tập “Tiếng thu”. Bài thơ là nỗi nhớ về mẹ và tình yêu mẹ tha thiết của một tác giả, người con chỉ còn có thể gặp mẹ ở trong mơ. Tác giả vẫn nhớ rõ ràng, khi mẹ còn sống, tác giả “lên mười”. Khi nắng mới về, mẹ trong tà áo đỏ quen thuộc sẽ mang quần áo của nhà thơ ra phơi lên giậu, để cho con mặc chiếc áo thơm mùi nắng sạch sẽ, dễ chịu. Trong toàn bộ bài thơ, không có bất kì một câu nào nhận xét cụ thể mẹ của nhà thơ Lưu Trọng Vũ, nhưng chắc chắn mẹ là một người phụ nữ rất đẹp và hiền dịu. Vì mẹ có “nét cười đen nhánh”, đây là kiểu cười nhẹ nhàng, dịu dàng và chỉ thoáng qua. Có lẽ đó là điều nhà thơ nhớ nhất về mẹ của mình. Bài thơ Nắng mới của tác giả Lưu Trọng Lư chỉ sử dụng những từ ngữ đơn giản nhưng lại đậm chất gợi hình, gợi cảm đã thể hiện thành công nỗi nhớ và tình yêu tha thiết dành cho người mẹ quá cố của tác giả. Qua đó, chúng ta có thể thấy được vẻ đẹp của mẹ, một người phụ nữ Việt Nam truyền thống dịu dàng, chu đáo và luôn yêu thương, chăm sóc gia đình. |

 **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG.**

 ***1. Mục tiêu****:* Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

***2. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

***Giáo viên giao bài tập cho HS.***

Bài tập: Hãy viết đoạn văn bộc lộ cảm nghĩ của em sau khi đọc xong bài thơ “Nếu mai em về Chiêm Hóa” của Mai Liễu.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS:

- Dựa vào các bước trong cách làm viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ sau khi đọc một bài thơ sáu chữ, bảy chữ

- Chú ý những yếu tố nội dung, nghệ thuật…, tìm các ý, lập dàn ý cho bài văn.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

**GV**: Hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm.

**HS**: Nộp sản phẩm cho GV qua zalo của cô giáo.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS (HS nộp bài không đúng quy định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà.

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

- Về nhà viết hoàn chỉnh các đoạn văn theo đề trên

- Chuẩn bị bài mới: Tập làm thơ bảy chữ

**TIẾT 25. VIẾT: TẬP LÀM THƠ SÁU CHỮ, BẢY CHỮ**

**I. MỤC TIÊU**

***1 Kiến thức:***

- Đặc điểm cơ bản của thơ 6 chữ, 7 chữ: số câu, số chữ, gieo vần, ngắt nhịp..

 ***2 Năng lực:***

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của thể thơ sáu chữ, bảy chữ;

- Bước đầu biết làm bài thơ sáu chữ, bảy chữ.

 ***3. Phẩm chất:***

- Biết thể hiện tình cảm của bản thân (với mọi người, với thiên nhiên,...) qua các bài thơ sáu chữ, bảy chữ, từ đó có ý thức trước những hành động của mình.

**2. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Máy chiếu, máy tính.

- Phiếu học tập.

**3. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu**: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**2.** **Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV đưa ra các mảnh ghép chứa thông tin tên bài thơ, tác giả, thể thơ. Hs ghép các mảnh để tạo nên chuỗi thông tin chính xác.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS chuẩn bị kiến thức về thơ ca để tham gia trò chơi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả**

Hs chia 2 đội, cử đại điện tham gia cuộc thi do GV điều hành

**Bước 4: Đánh giá kết luận.**

- Nắng mới – Lưu Trọng Lư – Thơ 7 chữ

- Nếu mai em về Chiêm Hóa – Mai Liễu – Thơ 6 chữ

- Đường về quê mẹ - Đoàn Văn Cừ - Thơ 7 chữ.

Nhận xét phần thi của HS và kết nối vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**I. Tìm hiểu đặc điểm thơ 6 chữ, 7 chữ**

**1. Mục tiêu**:

- Kiến thức cơ bản về thơ 6 chữ, 7 chữ.

- Biết cách chọn từ ngữ thích hợp trong thơ đảm bảo ý nghĩa câu thơ và vần, nhịp.

**2. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV & HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** - Yêu cầu HS trình bày sơ đồ tư duy nêu hiểu biết về thơ 6 chữ, 7 chữ.(GV giao việc trước cho hs trên phần mềm hoặc phiếu học tập in sẵn)**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ****GV** hướng dẫn HS đọc và tìm thông tin: Nguồn gốc, đặc điểm (số câu, số chữ, gieo vần, ngắt nhịp, nội dung) thơ 6 chữ, 7 chữ.**HS** tự tìm hiểu thông tin ở nhà. Trong giờ học thảo luận nhóm cặp đôi, hoàn thiện sơ đồ của mình.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận****Chọn 1 cặp đôi lên trình bày. Cặp đôi thống nhất chọn sơ đồ tư duy của 1 bạn và trình bày theo sơ đồ đó.****Bước 4. Kết luận, nhận định.**- HS nhận xét lẫn nhau.**- GV trình chiếu trang padlet có phần chuẩn bị cá nhân của các học sinh. Nhận xét thái độ, tinh thần chuẩn bị của hs.**- GV Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức lên màn hình.- GV bổ sung: + Nguồn gốc của thơ 7 chữ:  | **1. Đặc điểm thơ 6 chữ, 7 chữ**\* Thơ 6 chữ- Mỗi dòng thơ: 6 tiếng.- Số câu không hạn định.- Có thể chia khổ thơ, thường mỗi khổ có 4 câu.- Ngắt nhịp: 2/2/2, 2/4 hoặc 4/2, có khi ngắt nhịp 3/3.- Dựa vào vị trí của vần trong câu:+ Vần lưng.+ Vần chân.- Dựa vào vị trí của câu có chứa vần:+ Vần liền.+ Vần cách.- Chủ đề: phong phú.\* Thơ 7 chữ- Mỗi dòng thơ: 7 tiếng.- Số câu không hạn định.- Có thể chia khổ thơ, thường mỗi khổ có 4 câu.- Ngắt nhịp: Phổ biến là 4/3; cũng có thể là 2/5; 3/4;…- Dựa vào vị trí của vần trong câu:+ Vần lưng.+ Vần chân.- Dựa vào vị trí của câu có chứa vần:+ Vần liền.+ Vần cách.- Chủ đề: phong phú.- VD 1 số bài thơ 6 chữ, 7 chữ. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** - Hướng dẫn cách chơi.Luật chơi: Mỗi đội cử 5 hs đại diện tham gia trò chơi. Mỗi bạn cầm 1 tờ giấy, ghi 1 từ có thể điền vào chỗ trống. Đội nào hoàn thành trước, đúng và lý giải hợp lý sẽ giành chiến thắng.? Lựa chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống? Giải thích vì sao em lựa chọn từ ngữ đó?1. *(gạch, ngõ, giếng)**Mặt Trời lặn xuống bờ ao**Ngọn khói xanh lên lúng liếng**Vườn sau gió chẳng đuổi nhau**Lá vẫn bay vàng sân (...)*2. *(làng, về, người)**Khách xa gặp lúc mùa xuân chín,**Lòng trí bâng khuâng sực nhớ (...)**(gió, cũ, trắng)**Chị ấy năm nay còn gánh thóc**Dọc bờ sông (...) nắng chang chang?*3. *Quê hương là gì hở mẹ Mà cô giáo dạy phải yêu Quê hương là gì hở mẹ Ai đi xa cũng nhớ (..*.)4. *Mẹ ơi! Chiếc áo con đã ráchCon biết làm sao trở lại nhàĐể mẹ vá giùm? Con thấy lạnhGió lùa nỗi nhớ thấm vào (...)***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ****HS**: Dán từ cần điền vào chỗ trống.**Bước 3: Báo cáo kết quả**- Trả lời câu hỏi của giáo viên.- Nhận xét câu trả lời của bạn.**Bước 4: Kết luận, nhận định**- Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.- Chốt kiến thức và kết luận đội thắng cuộc. | *.* **II. THỰC HÀNH****1. Thi thả thơ (Điền từ thích hợp vào chỗ trống)**1. *Mặt Trời lặn xuống bờ ao**Ngọn khói xanh lên lúng liếng**vườn sau gió chẳng đuổi nhau**Lá vẫn bay vàng sân giếng**(Gieo vần chân câu 2 – câu 4)*2. *Khách xa gặp lúc mùa xuân chín,**Lòng trí bâng khuâng sực nhớ làng**Chị ấy năm nay còn gánh thóc**Dọc bờ sông trắng nắng chang chang?**(Gieo vần chân câu 2 – câu 4; vần lưng trong câu 4)*3. *Quê hương là gì hở mẹ Mà cô giáo dạy phải yêu Quê hương là gì hở mẹ Ai đi xa cũng nhớ nhiều**(Gieo vần chân câu 2 – câu 4)*4. *Mẹ ơi! Chiếc áo con đã ráchCon biết làm sao trở lại nhàĐể mẹ vá giùm? Con thấy lạnhGió lùa nỗi nhớ thấm vào da.**(Gieo vần chân câu 2 – câu 4)* |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** - Chia lớp ra làm 4-6 nhóm (Mỗi dãy gồm 2-3 nhóm): Viết tiếp để tạo thành bài thơ 6 chữ, 7 chữ (từ 4 đến 8 câu) **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ****HS**: Làm việc cá nhân.**Bước 3: Báo cáo, thảo luận****- Đại diện 1 nhóm lên bày sản phẩm:** **- Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho nhóm bạn.****Bước 4: Kết luận, nhận định**- Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của từng nhóm, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong HĐ nhóm của HS. | **2. Viết tiếp một số câu thơ theo dòng thơ mở đầu cho sẵn** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** Hs tự làm một bài thơ 6 chữ, 7 chữ theo các chủ đề: gia đình, người thân, bạn bè, trường lớp, quê hương, ...).**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ****HS**: Làm việc cá nhân.- Em muốn viết về đối tượng nào? Tình cảm của em với đối tượng?- Tìm hình ảnh, sự việc ấn tượng nhất về đối tượng?- Em sử dụng thể thơ nào? (6 chữ, 7 chữ?)- Dự kiến sử dụng biện pháp tu từ (so sánh, nhân hóa, điệp từ,…- Chú ý cách gieo vần, số tiếng trong dòng thơ.- Em định đặt nhan đề gì cho bài thơ?**Bước 3: Báo cáo, thảo luận****- Cá nhân lên trình bày sản phẩm: Bài thơ của bản thân.****- Các hs khác theo dõi, quan sát, nhận xét, giúp bạn hoàn thiện bài thơ.****Bước 4: Kết luận, nhận định** - Nhận xét thái độ và kết quả làm việc của học sinh, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế trong sản phẩm của HS. | **3. Tập làm một bài thơ 6 chữ, 7 chữ.** |

**HOẠT ĐỘNG 3: VẬN DỤNG.**

**1. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

**2. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

- Sưu tầm thêm bài thơ hay 6 chữ, 7 chữ.

- Nộp sản phẩm bằng giấy ktra hoặc trên phần mềm.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV** hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: Tìm hiểu nguồn tư liệu ở sách, báo, internet…

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

**GV** hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm.

**HS** nộp sản phẩm cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS (HS nộp bài không đúng qui định (nếu có).

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

Soạn bài mới *Thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống*